

Nuôi lợn nhựa giúp phụ nữ vượt khó



Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Đông Đông (Đông Hưng) trích tiền nuôi lợn nhựa tiết kiệm trao thẻ bảo hiểm y tế cho phụ nữ khó khăn.

Học Bác từ những việc làm giản dị, những năm qua, các cấp hội phụ nữ huyện Đông Hưng đã có nhiều phong trào thi đua, mô hình hay thực hành tiết kiệm theo gương Bác, đem lại hiệu quả cao. Trong đó, mô hình "Nuôi lợn nhựa tiết kiệm" có sức lan tỏa sâu rộng, giúp hàng nghìn hội viên, phụ nữ vượt khó vươn lên trong cuộc sống.

Gia đình bà Nguyễn Thị Thu Nga, thôn An Bài, xã Đông Đông (Đông Hưng) có hoàn cảnh rất khó khăn. Cả hai vợ chồng bà thường xuyên ốm đau, thu nhập bấp bênh. Biết được hoàn cảnh éo le của bà Nga, Chi hội Phụ nữ thôn An Bài đã trích tiền nuôi lợn nhựa tiết kiệm mua thẻ bảo hiểm y tế tặng bà. Nhận được quà, bà Nga phấn khởi cho biết: Thẻ bảo hiểm y tế của tôi sắp hết hạn nên rất lo không biết lấy tiền đâu để mua tiếp. Chi hội Phụ nữ thôn đã tặng tôi thẻ bảo hiểm y tế mới, tôi rất mừng. Món quà này với tôi vô cùng ý nghĩa và hết sức thiết thực, giúp tôi không phải lo lắng kinh phí điều trị bệnh.

Bà Nga chỉ là 1 trong 65 hội viên, phụ nữ xã Đông Đông được tặng thẻ bảo hiểm y tế mua từ tiền nuôi lợn nhựa tiết kiệm. Phong trào nuôi lợn nhựa tiết kiệm

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Hội LHPN huyện Đông Hưng đã phát động, triển khai nhiều mô hình như: hũ gạo tình thương, tổ nhóm tiết kiệm, nuôi heo khuyến học, nuôi lợn nhựa tiết kiệm, xây nhà tình nghĩa... Trong đó, mô hình nuôi lợn nhựa tiết kiệm có sức lan tỏa rất lớn bởi mô hình hội viên biết tính toán chi tiêu hợp lý trong gia đình và tiết kiệm thường xuyên để có tiền giúp chị em kém may mắn có cơ hội vươn lên trong cuộc sống. Chính vì vậy mà mô hình được các hội viên hưởng ứng nhiệt tình.

(Chị Vũ Thị Thuần, Chủ tịch Hội LHPN huyện Đông Hưng)

được Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) xã Đông Đông phát động từ năm 2018, đến nay các hội viên đã nuôi được 200 con lợn nhựa, tiết kiệm được trên 400 triệu đồng. Không chỉ mua thẻ bảo hiểm y tế tặng chị em có hoàn cảnh khó khăn, các chi hội còn giúp 16 chị em vay vốn để phát triển kinh tế, nuôi con ăn học từ tiền nuôi lợn nhựa. Chị Phạm Thị Phụng, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ thôn Phú Điền, xã Đông Đông cho biết: Ngày đầu phát động chị em vẫn có phần mơ hồ, họ nghĩ tiết kiệm vài nghìn đồng thì bao giờ mới có tiền trăm. Nhưng nay đã thành

thông lệ, cứ ngày 19/5 hoặc ngày 8/3, 20/10 hàng năm chị em lại mang lợn ra mổ tập trung. Mỗi lần được hàng chục triệu đồng. Số tiền đó các chị không chỉ tiết kiệm cho bản thân mà còn giúp đỡ nhiều chị em khó khăn khác để cùng nhau xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc.

Với phương châm "tích tiểu thành đại", mỗi hội viên, phụ nữ nuôi một con lợn nhựa, tùy theo hoàn cảnh của từng gia đình các chị em sẽ tiết kiệm tiền chi tiêu, mỗi ngày vài nghìn đồng để nuôi lợn. Đến dịp 19/5, 8/3 hoặc 20/10 hàng năm, các chị tập trung tại

một địa điểm "mỏ lợn". Số tiền tiết kiệm được từ nuôi lợn nhựa các chị trích ra hỗ trợ các gia đình hội viên có hoàn cảnh khó khăn. Với cách làm như vậy, chỉ sau 1 năm phát động, Hội LHPN xã Đông Quang (Đông Hưng) đã thu hút trên 50 hội viên tham gia, tiết kiệm được trên 113 triệu đồng, giúp hàng chục chị em khó khăn phát triển kinh tế. Chị Vũ Thị Giang, Chủ tịch Hội LHPN xã Đông Quang cho biết: Phong trào nuôi lợn nhựa tiết kiệm dù mới triển khai song đã khẳng định hiệu quả, được cán bộ, hội viên, phụ nữ trong xã đồng tình, tích cực hưởng ứng. Từ một chi hội làm điểm nay đã được nhân rộng ra 6/6 chi hội. Thông qua mô hình này, chị em tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào của hội, đặc biệt là hội viên, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn đã được giúp đỡ.

Nơi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, những năm qua, mô hình nuôi lợn nhựa tiết kiệm của các cấp hội phụ nữ huyện Đông Hưng thực sự phát huy hiệu quả. Toàn huyện hiện có 31/38 hội LHPN xã, thị trấn tổ chức nuôi lợn nhựa tiết kiệm với trên 3.000 con, tiết kiệm được trên 1,8 tỷ đồng, giúp hàng trăm hội viên vay không lấy lãi đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh vươn lên thoát nghèo. Cùng từ số tiền tiết kiệm được, các cấp hội đã trích mua và trao tặng hàng trăm thẻ bảo hiểm thân thể, bảo hiểm y tế, mua con giống tặng phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn. Những hoạt động thiết thực, ý nghĩa của các cấp hội phụ nữ đã góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều của huyện xuống còn 2,35%. Chị Vũ Thị Thuần, Chủ tịch Hội LHPN huyện Đông Hưng cho biết: Việc làm từ nhỏ nhưng hiệu quả mang lại rất lớn, góp phần lan tỏa tinh yêu thương, sẻ chia của chị em phụ nữ với nhau. Thời gian tới, chúng tôi tiếp tục nhân rộng mô hình ra 100% chi hội phụ nữ trong huyện để có thêm nguồn kinh phí giúp đỡ, hỗ trợ phụ nữ khó khăn.

THU HIỀN

XÃ LÊ LỢI Đẩy mạnh phát triển kinh tế

Mặc dù mới thực hiện sáp nhập với xã Quyết Tiến còn nhiều khó khăn song xã Lê Lợi (Kiến Xương) vẫn quyết tâm đẩy mạnh phát triển kinh tế trên ba trụ cột là nông nghiệp, công nghiệp và thương mại, dịch vụ. Phân đấu trong 5 năm tới tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân đạt 10,41%/năm.

Ông Nguyễn Văn Doanh, Chủ tịch UBND xã Lê Lợi cho biết: Những năm qua, kinh tế của xã Lê Lợi có bước tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, xã thực hiện chuyển đổi cơ cấu giống lúa theo hướng ưu tiên giống ngắn ngày có năng suất cao, chất lượng gạo ngon, đáp ứng nhu cầu thị trường. Tích cực áp dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất, thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo phòng, trừ sâu bệnh và đẩy mạnh cơ giới hóa trên đồng ruộng. Từ năm 2015 - 2019, HTX SXKD DVNN đã mở 63 lớp tập huấn khoa học kỹ thuật cho 4.500 lượt người, cung ứng 20,6 tấn thóc giống, trên 86 tấn phân bón... đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp cho bà con. Đặc biệt, xã Lê Lợi còn quán triệt nghiêm việc thực hiện lịch gieo cấy của huyện và quyết liệt chỉ đạo không gieo sạ nên bình quân 5 năm qua năng suất lúa đạt 123,5 tạ/ha. Ngoài ra, xã cũng tập trung quy hoạch và xây dựng cánh đồng lớn ở vùng đồng ngoài 5 thôn để sản xuất lúa hàng hóa. Đồng thời, Đảng ủy, UBND xã có nhiều giải pháp để hạn chế diện tích đất bỏ hoang như tạo điều kiện thuận lợi trong việc cho thuê đất, mời gọi doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi từ diện tích cấy lúa kém hiệu quả sang chăn nuôi trang trại, gia trại. Kết quả đến nay đã có gần 29ha ruộng hoang toàn xã được cho thuê.

Bên cạnh đó, xã Lê Lợi cũng chú trọng môi giới và tạo điều kiện cho các đơn vị có nhu cầu đầu tư sản xuất, kinh doanh, mở rộng phát triển ngành nghề tại địa phương. Với các nghề như chạm bạc, mộc, cơ khí, hàn xì, sản xuất chế biến đã giải quyết việc làm cho gần 2.000 lao động, thu nhập bình quân từ 3,5 - 4,5 triệu đồng/người/tháng. Nổi bật là nghề chạm bạc với trên 60 cơ sở sản xuất và một mô hình HTX duy trì và

phát triển. Trong đó, HTX Chạm bạc Phú Lợi vẫn tồn tại và giữ được quy mô sản xuất với doanh số 5 năm qua đạt khoảng 6,2 tỷ đồng. Ông Phạm Quang Nguyên, Chủ nhiệm HTX Chạm bạc Phú Lợi cho biết: Mặc dù trải qua nhiều khó khăn, thử thách, đến nay HTX vẫn duy trì ổn định. Bình quân mỗi năm, HTX xuất bán hàng nghìn sản phẩm, tạo việc làm thường xuyên cho gần 40 lao động địa phương với thu nhập bình quân 3 triệu đồng/người/tháng. Các sản phẩm của HTX đa dạng, phong phú như đồ trang sức, đồ thờ cúng, đồ trang trí nội thất. Một số sản phẩm đặc trưng của HTX được các bạn hàng đánh giá cao, xuất bán sang thị trường Đông Âu như bộ uống cà phê, thìa, đĩa, bộ đồ ăn các loại. Tuy nhiên, thị trường đầu ra ngày càng khó khăn, nhất là đại dịch Covid-19 đã làm cho HTX từ đầu năm đến nay không có đơn hàng mới, sản phẩm ngừng trôi. Để giữ nghề, HTX vẫn duy trì làm nghề, đổi mới mẫu mã sản phẩm, tìm kiếm bạn hàng, đối tác chờ cơ hội xuất hàng.

Ngoài ra, xã Lê Lợi còn tập trung phát triển mạnh thương mại, dịch vụ, trong đó phát huy lợi thế có chợ Lũ là trung tâm của khu vực nên hoạt động buôn bán diễn ra sôi động. Các loại hình dịch vụ như vận tải, ăn uống, may mặc, dệt, cơ khí, điện tử... ngày một gia tăng. Toàn xã có trên 700 hộ kinh doanh thương mại, dịch vụ, góp phần đưa tốc độ tăng trưởng trong lĩnh vực thương mại bình quân 5 năm qua đạt 9,32%.

Nhờ có sự phát triển đồng bộ nên tổng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2015 - 2020 ở xã Lê Lợi tăng 10,79%, thu

nhập bình quân đầu người đến nay đạt trên 54 triệu đồng/năm. Thời gian tới, xã tiếp tục đưa ra những giải pháp phù hợp để phát triển kinh tế. Trong đó, lĩnh vực nông nghiệp phát triển theo hướng toàn diện, sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích; thực hiện quy vùng, chuyên đổi, quyết tâm không để diện tích hoang hóa. Trong lĩnh vực công nghiệp, tiếp tục duy trì nghề truyền thống chạm bạc, thêu ren theo hướng tăng về số lượng, bảo đảm chất lượng, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm làng nghề. Chủ trọng phát triển dịch vụ theo hướng gắn với sản xuất, tạo động lực cho sản xuất hàng hóa phát triển. Xã Lê Lợi phấn đấu đến năm 2025 thu nhập bình quân đầu người đạt 70 triệu đồng trở lên, tỷ lệ hộ nghèo còn 1%.

THU THUY



Nghề chạm bạc ở xã Lê Lợi.

Ông Đinh thu gần nửa tỷ đồng/năm từ trồng nấm



Nhờ mạnh dạn và kiên trì vượt khó, ông Nguyễn Đức Đình có thu nhập gần nửa tỷ đồng/năm từ trồng nấm.

Ham tìm tòi, học hỏi và mạnh dạn bắt đầu, ông Nguyễn Đức Đình, thôn Bồng Điền Nam, xã Tân Lập (Vũ Thư) bước đầu thu được thành công từ mô hình trồng nấm sò, mộc nhĩ. Tổng thu nhập mỗi năm gần nửa tỷ đồng từ trồng nấm sò, mộc nhĩ đã và đang giúp gia đình ông phát triển kinh tế hiệu quả và bền vững.

Gần 1.000m² ruộng của gia đình ông Đình trước kia cấy lúa kém hiệu quả, giờ đây đã được thay bằng những giàn nấm sò, mộc nhĩ

đưa nhau môn mẫn. Thành quả ấy có được là do mấy năm nay ông Đình đã mạnh dạn cải tạo, chuyển đổi từ cấy lúa sang trồng nấm sò, mộc nhĩ. Ông Đình chia sẻ: Nếu so với cấy lúa thì trồng nấm sò, mộc nhĩ cho hiệu quả kinh tế cao gấp nhiều lần, tuy nhiên trồng nấm sò, mộc nhĩ đòi hỏi sự đam mê, kiên trì, chịu đựng vất vả, có kỹ thuật tốt. Tôi đã phải trải qua quá trình dài tìm tòi, học hỏi lý thuyết, bắt tay vào thực tế sản xuất và đúc rút ra kinh nghiệm. Ươm giống nấm sò, mộc

nhĩ đòi hỏi kỹ thuật cao, tỉ mỉ. Bào từ nấm được tách ra từ các sợi nấm, sau đó được nuôi trong môi trường thạch cho sợi nấm phát triển, thì nay tôi đã tự nhân giống giúp chủ động cho quá trình sản xuất của gia đình. Nấm sò có thể sản xuất quanh năm nhưng cho năng suất cao, chất lượng cao từ tháng 9 đến tháng 4 năm sau. Tôi tuân thủ khắt khe quy trình hấp sấy nên nấm sò, mộc nhĩ của gia đình phát triển tốt, không bị sâu bệnh. Trung bình, mộc nhĩ cho thu hoạch sau 3 tháng

ươm, còn nấm sò chỉ 40 ngày. Mộc nhĩ thu hoạch theo đợt còn nấm thì gói lứa.

Quá trình trồng đến khi thu hoạch nấm sò, mộc nhĩ, gia đình ông Đình nỗ lực tuân thủ quy trình trồng nấm hữu cơ, tuyệt đối không sử dụng các chất kích thích, phân bón hóa học, thậm chí tưới 100% bằng nguồn nước sạch. Nhờ đó, sản phẩm nấm sò, mộc nhĩ của gia đình ông tạo được uy tín với khách hàng và dần mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài tỉnh. Hiện gia đình ông Đình sản xuất gần 40.000 bịch nấm sò và mộc nhĩ. Sản lượng đạt trên 7 tấn nấm sò, mộc nhĩ/năm, bán giá trung bình từ 28.000 - 30.000 đồng/kg nấm sò, 100.000 - 120.000 đồng/kg mộc nhĩ, ông Đình thu về gần nửa tỷ đồng/năm. Ông Đình đang nung nấu ý tưởng mở rộng sản xuất, trồng nấm sò, mộc nhĩ trong phòng lạnh và đầu tư thêm máy móc như máy đóng bịch, máy xay tái chế bịch nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất.

Không chỉ làm giàu cho gia đình, ông Đình còn tạo việc làm thường xuyên, thời vụ cho 10 lao động tham gia vào các khâu sản xuất nấm sò, mộc nhĩ. Với kỹ thuật, kinh nghiệm của mình về nghề sản xuất và kinh doanh nấm, ông Đình luôn sẵn lòng chia sẻ, giúp đỡ, hỗ trợ về kỹ thuật, giống, nguyên liệu cho nhiều nông dân có nhu cầu, giúp bà con vươn lên thoát nghèo, nâng cao thu nhập ngay trên mảnh đất quê hương.

QUỲNH LƯU

Đàn lợn tăng 15,7% so với cùng kỳ

Theo số liệu của Cục Thống kê tỉnh, tổng đàn lợn tại thời điểm tháng 5/2020 ước đạt 651.900 con (tăng 15,7% so với cùng kỳ năm 2019). Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng trong tháng 5 ước đạt 12.100 tấn (giảm 18,8% so với cùng kỳ). Tính chung 5 tháng đầu năm 2020, sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 61.500 tấn (giảm 10,7% so với cùng kỳ). Sau khi bệnh dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn tỉnh được khống chế, các địa phương tích cực thực hiện công tác tái đàn, tuy nhiên nhiều hộ chăn nuôi, chủ yếu là hộ chăn nuôi nhỏ lẻ chưa thể tái đàn do còn lo lắng bệnh dịch có thể bùng phát trở lại, trong khi nguồn lợn giống khan hiếm và giá tăng cao khiến cho số lượng lợn tái đàn tăng chậm.

5 tháng, sản lượng thịt trâu, bò hơi xuất chuồng ước đạt hơn 4.200 tấn

Tính đến hết tháng 5/2020, tổng đàn trâu, bò toàn tỉnh ước đạt 56.200 con (tăng 2,6% so với cùng kỳ năm 2019), trong đó đàn trâu ước đạt 6.400 con (tăng 1,5% so với cùng kỳ năm 2019); đàn bò ước đạt 49.800 con (tăng 2,8% so với cùng kỳ năm 2019). Sản lượng thịt trâu, bò hơi xuất chuồng trong tháng 5 ước đạt 839 tấn. Tính chung 5 tháng đầu năm 2020, sản lượng thịt trâu, bò hơi xuất chuồng ước đạt 4.215 tấn (tăng 5,1% so với cùng kỳ năm 2019).

Hiện các địa phương đang quyết liệt thực hiện để án phát triển đàn trâu, bò thương phẩm theo chuỗi liên kết giai đoạn 2019 - 2025 và những năm tiếp theo nhằm chuyển đổi cơ cấu ngành chăn nuôi, đưa trâu, bò trở thành một trong những đối tượng vật nuôi chủ lực trên địa bàn tỉnh.

Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 99.300 tấn

5 tháng đầu năm 2020, tổng sản lượng thủy sản của tỉnh ước đạt 99.300 tấn (tăng 5,2% so với cùng kỳ năm 2019). Trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 40.900 tấn (tăng 5,6% so với cùng kỳ năm 2019); sản lượng nuôi trồng ước đạt 58.400 tấn (tăng 5,0% so với cùng kỳ năm 2019). Bên cạnh đó, hoạt động nuôi trồng thủy sản bằng lồng, bè trên sông cũng phát triển ổn định với các đối tượng nuôi chủ yếu như cá lăng, cá diêu hồng cho hiệu quả kinh tế cao. Hiện toàn tỉnh duy trì 602 lồng nuôi cá tương đương với tổng thể tích gần 67.000m³; chỉ tính riêng tháng 5, sản lượng nuôi lồng, bè ước đạt 300 tấn (tăng 4,7% so với cùng kỳ năm 2019) đã góp phần tăng giá trị kinh tế của ngành thủy sản trong tỉnh.



Toàn tỉnh duy trì 602 lồng nuôi cá tương đương với tổng thể tích gần 67.000m³.

THANH HUYỀN